

SỐ 363

KINH ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIÊM

Hán dịch: Đời Tống, Tam tạng Pháp Hiền.

QUYỀN THƯỢNG

Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại núi Linh Thưu, thuộc thành Vương-xá, cùng với chúng Đại Bí-sô ba vạn hai ngàn vị. Những vị này đều đắc quả A-la-hán, có đủ thần thông lớn. Tên của các vị ấy là: Tôn giả A-nhã Kiều-trần-như, Tôn giả Mã Thắng, Tôn giả Ma-sắc-tỷ-noa, Tôn giả Đại Danh, Tôn giả Bạt-đa-bà, Tôn giả Xứng Thiên, Tôn giả Ly Cấu, Tôn giả Diệu Tý, Tôn giả Bồ-lan-noa-chỉ-năng, Tôn giả Kiều-phạm-ba-đề, Tôn giả Ưu-lâu-tần-loa Ca-diếp, Tôn giả Na-đề Ca-diếp, Tôn giả Xá-lợi-tử, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên, Tôn giả Ma-ha Ca-chiên-diên, Tôn giả Ma-ha Câu-hy-la, Tôn giả Kiếp-tân-na, Tôn giả Ma-ha Tôn-na, Tôn giả Di-đa-la-ni-tử, Tôn giả A-na-luật, Tôn giả Hỷ, Tôn giả Khẩn-tỷ-lý-noa, Tôn giả Tu-bồ-đề, Tôn giả Lý-phạ-đế, Tôn giả Khu-di-la-phạ-di-chỉ-năng, Tôn giả Ma-hạ-ra-nhi, Tôn giả Ba-ra-dã-ni-chỉ-năng, Tôn giả Phược-câu-lệ-năng, Tôn giả A-nan-đà, Tôn giả La-hầu-la, Tôn giả Thiện Tài v.v... Có tất cả ba vạn hai ngàn người hội đủ.

Bấy giờ, Tôn giả A-nan từ chỗ ngồi đứng dậy, trịch vai áo bên phải, gối phải quỳ sát đất, chắp tay đánh lê, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Đấng Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã thành tựu các căn thanh tịnh, sắc diện viên mãn, chỗ ở trang nghiêm. Được công đức như vậy thật chưa từng có. Thế nào là thực hành diệu hạnh rộng lớn? Và hạnh nguyện của chư Phật thời quá khứ, vị lai như thế nào? Cúi xin Thế Tôn giảng nói cho chúng con.

Đức Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Hay thay! Hay thay! Ông vì sự lợi ích cho tất cả chúng sinh, có lòng từ thương xót mới có thể hỏi Như Lai nghĩa vi diệu ấy. Ông hãy lắng nghe và suy nghĩ thật kỹ điều này. Bây giờ Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri sẽ giảng nói.

Đức Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Thời quá khứ vô lượng vô biên vô số kiếp chẳng thể nghĩ bàn, bấy giờ có Đức Phật Thế Tôn xuất hiện ở đời hiệu là Nhiên Đặng Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Trước Phật Nhiên Đặng lại có Đức Thế Tôn xuất hiện ở đời hiệu là Như Lai Bát-ra-đa-ba-da-thâu. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Phát Quang. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Tán-na-nắng-nghĩa-ra-hộ. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Tu Di Kiếp. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Nguyệt Diện. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Vô Cầu Diện. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Vô Trược. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Long Chủ. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Nhật Diện. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Hưởng Âm Vương. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Tu Di Phong. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Kim Tạng. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Hỏa Quang. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Bất Động Địa. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Lưu Ly Quang. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Nguyệt Vương. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Nhật Âm. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Tán Hoa Trang Nghiêm. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Cát Tường Phong. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Trì Hải Tuệ Tự Tại Thông Vương. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai

Thí Quang. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Đại Hương Tượng Quang. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Ly Nhất Thiết Cấu. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Dũng Mạnh Phong. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Bảo Quang. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Trì Đa Đức Đắc Thông. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Quá Nhật Nguyệt Quang. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Tối Thượng Lưu Ly Quang. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Tuệ Hoa Khai Tâm Hạnh Xuất Sinh. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Đại Hoa Tâm Thông Vương. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Nhật Nguyệt Quang. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Phá Vô Minh Hắc Ám. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Chân Châu San Hô Cái. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Tam Thừa Pháp Tự Tại Vương. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Sư Tử Hải Phong Tự Tại Vương. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Phạm Âm Thanh Tự Tại Vương. Trước Đức Phật này có Đức Phật ra đời hiệu Như Lai Thế Tự Tại Vương Ứng Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Trong pháp hội này có một Bí-sô tên là Tác Pháp, người có niềm tin và hiểu biết số một. Hơn nữa trong việc tu hành, ghi nhớ giáo lý Đại thừa, tinh tấn và trí tuệ vị này đều là người bậc nhất trong chúng.

Bấy giờ, Bí-sô Tác Pháp rời khỏi chỗ ở, đến trước Phật, cung kính đảnh lễ dưới chân Ngài rồi đứng qua một bên, dùng kệ ngợi khen sắc diện đoan nghiêm của Phật và phát nguyện rộng lớn:

*Như Lai vi diệu sắc đoan nghiêm
Tất cả thế gian không thể sánh
Hào quang vô lượng chiếu mười phương
Nhật, nguyệt, lửa, ngọc đều lu mờ
Nguyện nghe tiếng thanh tịnh của Phật
Pháp âm vang khắp vô biên cõi
Tuyên dương môn giới, định, tinh tấn
Thông đạt pháp mầu thăm thẳm sâu*

*Trí tuệ mênh mông sâu như biển
 Nội tâm trong lắng dứt bụi trần
 Siêu việt vô biên cửa đường ác
 Bến bờ giác ngộ đã đến nơi
 Cũng như chư Phật thời quá khứ
 Oai quang chiếu khắp cõi chúng sinh
 Làm thầy vĩ đại cứu quần sinh
 Thoát khỏi sinh, già, vui an ổn
 Thường hành lục độ tu bố thí
 Giới, nhẫn, tinh tấn, định, trí tuệ
 Hữu tình chưa độ đều độ hết
 Độ thoát xong rồi khiến thành Phật
 Con đem tất cả đến cúng dường
 Nhiều đến cả trăm ngàn triệu ức
 Hằng hà sa số Phật Thế Tôn
 Khiến con thành tựu quả Niết-bàn
 Có những cõi Phật khắp mười phương
 Thường phóng hào quang chiếu mọi miền
 Thủ thăng trang nghiêm không gì sánh
 Con xin thành tựu lợi quần sinh
 Bao nhiêu loài chúng sinh luân hồi
 Trong vô biên vô lượng thế giới
 Được đến cõi con hưởng an lạc
 Không lâu chứng thành đạo vô thượng
 Con nguyên tinh tấn luôn quyết định
 Thường vận từ tâm cứu hữu tình
 Nguyên lớn muôn đời không gián đoạn
 Độ tận chúng sinh khổ A-tỳ.*

Khi ấy, Đức Thế Tôn bảo A-nan:

–Bí-sô Tác Pháp nói kệ xong, bạch Đức Như Lai Thế Tự Tại Vương: “Nay con phát tâm A-nậu-đa-la-tam-miệu-tam-bồ-đề, mong cầu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Cúi xin Thế Tôn nói về công đức trang nghiêm của các cõi Phật. Nếu được nghe, con sẽ luôn tự tu trì hạnh trang nghiêm cõi nước”. Đức Như Lai Thế Tự Tại Vương bảo Bí-sô Tác Pháp: “Ông tự suy nghĩ thử xem, tu phương tiện gì để có thể

thành tựu sự trang nghiêm cõi Phật?”. Bí-sô Tác Pháp bạch Phật: “Trí tuệ của con nhỏ nhoi, nồng cạn, không thể biết rõ hạnh trang nghiêm cõi nước. Xin Như Lai Ứng Chánh Biến Tri giảng nói cho con sự trang nghiêm các cõi Phật”. Đức Như Lai Thế Tự Tại Vương liền tuyên nói về tám vạn bốn ngàn ức triệu tướng viên mãn rộng lớn, công đức trang nghiêm của cõi Phật, trải qua một kiếp mới xong.

Tôn giả A-nan nghe sự việc này rồi, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Tuổi thọ của Phật Thế Tự Tại Vương dài hay ngắn mà sao có thể nói về cõi nước trải qua một kiếp?

Đức Phật bảo A-nan:

–Tuổi thọ của Đức Phật đó là bốn mươi kiếp. Nay A-nan! Bí-sô Tác Pháp nghe Phật nói về việc trang nghiêm công đức của tám vạn bốn ngàn ức triệu cõi Phật, thông suốt rõ ràng như là một cõi Phật, tức thời ở trong chúng hội đánh lê dưới chân Phật, từ biệt mà đi. Bí-sô ấy đi đến một nơi thanh vắng, một mình ngồi tư duy, tu tập công đức trang nghiêm cõi Phật, phát nguyện lớn trải qua năm kiếp. Bấy giờ Bí-sô Tác Pháp trở lại chỗ Như Lai Thế Tự Tại Vương, cung kính đánh lê dưới chân Phật, chắp tay bạch Phật: “Bạch Thế Tôn! Nay con đã thành tựu sự thực hành hạnh nguyện công đức trang nghiêm tám vạn bốn ngàn ức triệu cõi Phật”. Như Lai Thế Tự Tại Vương bảo Bí-sô Tác Pháp: “Lành thay! Lành thay! Hạnh nguyện tư duy của ông đã viên thành. Nay chính là lúc ông giảng nói cho đại chúng được biết. Lúc đó các Bồ-tát nghe pháp này xong sẽ được nhiều lợi ích tốt đẹp, có thể ở nơi cõi Phật trang nghiêm tu tập”.

Bí-sô Tác Pháp nghe thánh chỉ của Phật, sửa y trich vai phải, gối phải quỳ sát đất, chắp tay hướng về Phật, thưa: “Bạch Thế Tôn! Con xin phát nguyện: Con nguyện như Thế Tôn chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Cõi Phật nơi con ở sẽ đầy đủ vô lượng công đức trang nghiêm, nhiều không thể nghĩ bàn. Tất cả có bao nhiêu chúng sinh và địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh trong ba đường ác, cõi Diêm-ma-la đều sinh về cõi của con, được tiếp nhận pháp con hóa độ, chẳng bao lâu họ sẽ thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, tất cả đều được thân màu vàng ròng.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con được giác ngộ, thành Chánh giác, có bao nhiêu chúng sinh trong mười phương thế giới đều làm cho sinh

vào cõi con như cõi nước của chư Phật. Hàng trời người có các căn thanh tịnh, xa lìa sự phân biệt, tất cả đều được chứng quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con được giác ngộ, thành Chánh giác, có bao nhiêu chúng sinh trong mười phương thế giới, làm cho sinh vào cõi con, được thần thông lớn. Trải qua trong một niệm đi khắp tất cả trăm ngàn ức triệu cõi Phật, để cúng dường chư Phật, trồm sâu cội lành, khiến cho tất cả đều chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con được giác ngộ thành Chánh giác, có bao nhiêu chúng sinh sinh vào cõi con, con sẽ làm cho họ được túc mạng thông, có thể quán sát được việc của trăm ngàn ức triệu kiếp quá khứ và khiến cho tất cả đều chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con được giác ngộ thành Chánh giác, có bao nhiêu chúng sinh sinh vào cõi con, con sẽ làm cho họ được thiên nhãn thanh tịnh, có thể thấy sắc tướng thô tế của trăm ngàn ức triệu thế giới, khiến cho tất cả đều chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con được giác ngộ thành Chánh giác, có bao nhiêu chúng sinh sinh vào cõi con, con sẽ làm cho họ được tha tâm thông, có thể biết rõ tâm sở pháp của trăm ngàn ức triệu tâm chúng sinh, khiến cho tất cả đều chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con được giác ngộ thành Chánh giác, có bao nhiêu chúng sinh sinh vào cõi con, con sẽ làm cho họ được trụ nơi chánh tín, xa lìa vọng tưởng điên đảo, tu tập vững bền và tất cả đều được chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con được giác ngộ thành Chánh giác, có bao nhiêu chúng sinh sinh vào cõi con, con sẽ làm cho họ tu hạnh chân chánh, được vô lượng thiện căn, khắp cõi viễn tịch không gián đoạn, tất cả đều được chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con được giác ngộ thành Chánh giác, có bao nhiêu chúng sinh sinh vào cõi con, con sẽ làm cho họ mặc dù ở địa vị Thanh văn, Duyên giác vẫn có thể đi vào nơi trăm ngàn ức triệu cõi báu, làm tất cả các công việc Phật sự và đều chứng được Vô

thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con được giác ngộ thành Chánh giác, có bao nhiêu chúng sinh sinh vào cõi con, con sẽ làm cho họ được ánh sáng vô biên, chiếu sáng rực rỡ trăm ngàn ức triệu cõi Phật và tất cả đều được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con được giác ngộ thành Chánh giác, có bao nhiêu chúng sinh sinh vào cõi con không bị chết yếu, sống đến trăm ngàn ức triệu kiếp, tất cả đều được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con được giác ngộ thành Chánh giác, có bao nhiêu chúng sinh sinh vào cõi con, con sẽ làm cho họ có tên gọi tốt đẹp, được nghe vô lượng vô số cõi nước chư Phật, không danh, không hiệu, không tướng, không hình, không có sự ca ngợi nhưng thân tâm không dao động, không có sự chê bai hay nghi ngờ, tất cả đều được chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con được giác ngộ thành Chánh giác, có bao nhiêu chúng sinh cầu sinh vào cõi con thì họ nghĩ nhớ đến danh hiệu của con mà phát tâm chí thành, bền vững, không lui sụt. Đến khi những người đó qua đời, con sẽ khiến vô số Bí-sô hiện đến vây quanh nghênh tiếp họ. Chỉ trong thoáng chốc, họ sẽ được sinh vào cõi con và tất cả đều được chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con giác ngộ thành Chánh giác, tất cả chúng sinh trong vô lượng vô biên vô số thế giới khắp mười phương nghe danh hiệu của con liền phát tâm Bồ-đề, trồng nhiều thiện căn rồi tùy theo ý muốn được sinh vào cõi chư Phật nào sẽ được sinh ngay cõi đó và được chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con giác ngộ thành Chánh giác, những chúng sinh nào được sinh vào cõi của con sẽ đầy đủ ba mươi hai tướng trượng phu, một đời được chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con giác ngộ thành Chánh giác, những chúng sinh nào sinh vào cõi của con, nếu có nguyện lớn chưa muốn thành Phật mà làm Bồ-tát thì con dùng oai lực khiến người đó giáo hóa tất cả chúng sinh đều phát tín tâm, tu hạnh Bồ-đề, hạnh Phổ Hiền, hạnh tịch diệt, hạnh thanh tịnh, hạnh tối thắng và tất cả hạnh thiện, rồi

làm cho tất cả đều đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con giác ngộ thành Chánh giác, những chúng sinh nào được sinh vào cõi của con, ở nơi tất cả chỗ thửa sự cúng dường vô lượng trăm ngàn ức triệu Phật, trông nhiều cẩn lành, tùy theo sự mong cầu, nguyện nào cũng được trọn vẹn, và làm cho tất cả đều đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con giác ngộ thành Chánh giác, các Bồ-tát trong cõi nước của con đều được thành tựu tất cả trí tuệ, giỏi bàn luận nghĩa bí yếu của các pháp, chẳng bao lâu chóng thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con giác ngộ thành Chánh giác, các Bồ-tát trong cõi nước của con phát tâm dũng mãnh, vận thần thông lớn đến các cõi Phật trong vô lượng, vô biên, vô số thế giới, đem chân châu, anh lạc, cờ phướn, lọng báu, y phục, ngọa cụ, thực phẩm, thuốc thang, hương hoa, âm nhạc v.v... cúng dường thửa sự, mong cầu giác ngộ, họ chóng thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con giác ngộ thành Chánh giác, các Bồ-tát trong cõi nước con phát tâm đạo lớn, muốn đem chân châu, anh lạc, lọng báu, cờ phướn, y phục, ngọa cụ, thực phẩm, thuốc thang, hương hoa, âm nhạc v.v... thửa sự cúng dường vô lượng vô biên chư Phật Thế Tôn ở thế giới phương khác mà không thể đến được, lúc đó con dùng nguyện lực vốn có làm cho chư Phật Thế Tôn ở phương khác đó đưa cánh tay đến cõi nước con nhận vật cúng dường, và khiến các Bồ-tát đó chóng thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con giác ngộ thành Chánh giác, các Bồ-tát trong cõi nước con tùy ý không rời xa cõi này mà muốn đem chân châu, anh lạc, cờ phướn, lọng báu, y phục, ngọa cụ, thực phẩm, thuốc thang, hương hoa, âm nhạc để cúng dường vô lượng chư Phật phương khác, họ suy nghĩ: “Nếu chư Phật đưa tay đến nhận vật cúng này, chư Phật sẽ nhọc nhằn, làm cho ta không lợi ích gì”. Khi họ suy nghĩ như vậy, con sẽ dùng thần lực làm cho vật cúng này tự nhiên đến đầy đủ trước mặt chư Phật phương khác. Các Bồ-tát ấy chẳng bao lâu đều thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con giác ngộ thành Chánh giác, các Bồ-tát trong cõi nước con có thân cao mười sáu do-tuần, được sức na-la-

diên, thân tướng tốt đẹp, trang nghiêm, ánh sáng rực rỡ đầy đủ cẩn lành, thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con giác ngộ thành Chánh giác, các Bồ-tát trong cõi nước con vì các chúng sinh thông suốt kho tàng giáo pháp, an lập vô biên tất cả trí tuệ, đoạn tận các kiết sử, tất cả đều chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con giác ngộ thành Chánh giác, các Bồ-tát trong cõi nước con dùng trăm ngàn ức triệu các loại châu báu làm thành lò hương, từ dưới đất tiếp lên tận hư không, họ thường dùng hương chiên-dàn vô giá xông khắp để cúng dường chư Phật mười phương, làm cho họ chóng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con giác ngộ thành Chánh giác, cõi nước chư Phật rộng lớn mênh mông, trang nghiêm sạch sẽ, sáng rực như gương, có thể chiếu rõ vô lượng vô biên tất cả cõi Phật. Chúng sinh trông thấy sinh tâm hi hữu, chẳng bao lâu chóng thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con giác ngộ thành Chánh giác, các Bồ-tát trong cõi nước con, ngày đêm sáu thời thường được hạnh phúc an vui, còn hơn cả chư Thiên, nhập môn bình đẳng Tổng trì, ánh sáng nơi thân chiếu sáng vô biên thế giới, chẳng bao lâu được thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con giác ngộ thành Chánh giác, tất cả người nữ trong vô lượng vô biên vô số thế giới ở mười phương, người nào chán nản muốn bỏ thân nữ mà được nghe tên con, liền phát tâm thanh tịnh, đánh lê quy y thì người ấy sau khi chết liền sinh vào cõi nước của con, thành thân người nam, chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con giác ngộ thành Chánh giác, có vô lượng vô biên vô số Thanh văn, Duyên giác ở các cõi Phật khắp mười phương mà được nghe tên con, tu trì giới thanh tịnh bền vững không lui sụt, chóng ngồi nơi đạo tràng, thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con giác ngộ thành Chánh giác, tất cả Bồ-tát nơi vô lượng vô số vô biên bất khả tư nghì cõi Phật khắp mười phương được nghe tên con, năm chi phần sát đất, đánh lê quy y thì họ

sẽ được chư Thiên, loài người, tất cả hữu tình tôn trọng, cung kính, gần gũi, hầu hạ, tăng thêm công đức, thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con giác ngộ thành Chánh giác, có những chúng sinh phát lòng tin thanh tịnh, vì các Sa-môn, Bà-la-môn nhuộm y, giặt y, cắt y, may y, sửa Tăng phục, hoặc tự tay làm, hoặc bảo người khác làm, làm xong hồi hương, thì do sự cảm ứng, người này trong tám mươi mốt đời được y tối thượng, y tùy thân đầy đủ. Đến thân cuối cùng sinh vào cõi nước con, thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác”.



KINH ĐẠI THỪA VÔ LUỢNG THỌ TRANG NGHIÊM

QUYỀN TRUNG

Bấy giờ, Bí-sô Tác Pháp bạch Thế Tôn: “Sau khi con giác ngộ thành Chánh giác, tất cả chúng sinh nghe danh hiệu của con vĩnh viễn xa lìa tâm bứt rứt buồn phiền, được mát mẻ, nhẹ nhàng, thực hành hạnh chánh tín, được sinh vào cõi nước con, ngồi dưới cội cây báu, chứng nhẫn Vô sinh, thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con giác ngộ thành Chánh giác, các chúng Bồ-tát ở nơi tất cả cõi Phật khắp mười phương nghe tên con tức thời chứng đắc thiền định vãng lặng. An trú định rồi, ở trong một niệm được thấy vô lượng vô biên bất khả tư nghì chư Phật Thế Tôn. Các Bồ-tát đó thừa sự cúng dường chư Phật và thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con giác ngộ thành Chánh giác, các Thanh văn hay Bồ-tát ở nơi tất cả cõi Phật trong mười phương nếu được nghe tên con thì được chứng đắc nhẫn Vô sinh, thành tựu tất cả thiện căn bình đẳng, trụ vô công dụng hạnh, lìa gia hạnh, chẳng bao lâu đạt Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con giác ngộ thành Chánh giác, các chúng Bồ-tát ở nơi tất cả cõi Phật mười phương nghe tên con sinh tâm hi hữu, những người này liền đạt thiền định Phổ biến của Bồ-tát. An trú định này, ở trong một niệm được đến vô lượng vô số bất khả tư nghì các cõi Phật, cung kính tôn trọng cúng dường chư Phật, rồi thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con giác ngộ thành Chánh giác, các Bồ-tát ở trong cõi nước con có người thích nói pháp, hoặc thích nghe pháp, hoặc hiện thần túc, hoặc đến phương khác, tùy ý tu tập đều được viên mãn, đều chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con giác ngộ thành Chánh giác, các chúng Bồ-tát ở nơi tất cả cõi Phật mười phương nghe tên con tức thời đạt nhẫn thứ nhất, nhẫn thứ hai, cho đến pháp Nhẫn vô sinh, thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác”.

Bấy giờ, Bí-sô Tác Pháp đã hướng về Đức Như Lai Thế Tự Tại Vương phát nguyện như vậy rồi, nương oai thần của Phật nói lời kệ:

*Đối trước Phật hôm nay
Con chân thành phát nguyện
Được thân Phật thập lực
Oai đức thật cao vời
Làm vị đại quốc vương
Giàu sang và tự tại
Đem rất nhiều của cải
Bố thí khắp kẻ nghèo
Khiến các chúng sinh kia
Mãi mãi dứt lo buồn
Phát sinh nhiều căn thiện
Thành tựu quả Bồ-đề
Nếu con thành Chánh giác
Lập tên Vô Lượng Thọ
Chúng sinh nghe thấy tên
Được vào cõi nước con
Thân sắc vàng như Phật
Tướng tốt đẹp viên mãn
Mang tâm từ rộng lớn
Lợi ích khắp quần sinh
Ánh sáng trí tuệ con
Chiếu soi mười phương cõi
Diệt trừ tham sân si
Phiền não của hữu tình
Địa ngục, quỷ, súc sinh
Bỏ hết ba đường khổ
Được sinh vào cõi con
Tu tập hạnh thanh tịnh
Được thân đầy ánh sáng*

*Như Phật chiếu muôn phượng
Trời, trăng và ngọc báu
Sáng không thể sánh bằng
Con nguyệt đài vị lai
Thường làm Thiên Nhân Sư
Trong muôn ngàn thế giới
Sư tử rống oai hùng
Như Phật quá khứ kia
Đã hành hạnh từ bi
Khắp vô lượng vô biên
Vô số những hữu tình
Viên mãn diệu đã nguyện
Tất cả đều thành Phật
Khi phát nguyện lớn này
Ba ngàn cõi đại thiên
Chấn động khắp mười phượng
Chư Thiên trong cõi không
Tung rải các thú hoa
Chiên-dàn và trầm thủy
Ca ngợi đại Bí-sô
Nguyện lực rất hi hữu
Chắc chắn sẽ thành Phật
Lợi ích khắp quần sinh*

Bấy giờ, Đức Phật bảo A-nan:

–Này A-nan! Khi ấy Bí-sô Tác Pháp đã phát nguyện như vậy trước Như Lai Thế Tự Tại Vương và hàng trời người, ma, Phạm, Sa-môn, Bà-la-môn, A-tu-la v.v... Bồ-tát an trú nơi trí tuệ chân thật, dũng mãnh tinh tấn, tu tập vô lượng công đức trang nghiêm cõi Phật. Bồ-tát nhập thiền định trải qua vô số kiếp, tu hạnh Bồ-tát, không sinh tâm tham lam, tâm sân hận, tâm ngu si và không có tưởng dục, tưởng sân, tưởng si, tưởng sắc, thanh, hương, vị, xúc; tâm không mê loạn, miêng không câm ngọng, thân không biếng nhác, chỉ thích nhớ nghĩ hạnh thiện căn, hạnh vắng lặng mà chư Phật thời quá khứ đã tu, vĩnh viễn xa lìa hư vọng, giữ vững luật nghi, thường dùng ái ngữ, mang lại sự lợi ích cho chúng sinh. Đối với Phật, Pháp, Tăng có niềm tin sâu xa, tôn

trọng, cung kính, hòa thuận, mềm mỏng, y theo pháp môn chân đế gieo trồng các cội đức; thông đạt không, vô tướng, vô nguyện, vô vi, vô sinh, vô diệt; khéo giữ nghiệp miệng, không nói lối người khác; khéo giữ nghiệp thân, không làm mất luật nghi; khéo giữ nghiệp ý thanh tịnh, không ô nhiễm. Có bao nhiêu làng xóm, phố chợ, đô thành, bà con, nô tỳ nam nữ, vàng bạc châu báu, cho đến sắc, thanh, hương, vị, xúc v.v... hoàn toàn không có sự đắm trước mà thường đem hạnh lục độ: bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí tuệ làm lợi lạc cho chúng sinh. Đây đủ khuôn phép, thiện căn tròn đầy. Nơi Bí-sô Tác Pháp ở, có vô lượng vô số trăm ngàn ức triệu kho tàng châu báu từ đất phun ra. Bí-sô giáo hóa vô lượng vô số trăm ngàn ức triệu chúng sinh, phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Có vô lượng vô biên hạnh Bồ-tát như vậy, không thể nói hết được.

Này A-nan! Lúc đó Bí-sô Tác Pháp hành hạnh Bồ-tát, ở chỗ chư Phật cung kính tôn trọng, thừa sự cúng dường chưa từng gián đoạn, làm Tứ Đại Thiên vương thường đến chỗ Phật, cung kính lễ bái, thừa sự cúng dường; làm Dạ-ma Thiên vương, Đầu-suất Thiên vương, Hóa Lạc Thiên vương, Tha Hóa Tự Tại Thiên vương cho đến Đại Phạm Thiên vương thường đến chỗ Phật cung kính lễ bái, thừa sự cúng dường.

Này A-nan! Ở Diêm-phù-đề Bí-sô Tác Pháp làm Chuyển luân vương nhận phép Quán đảnh và Đại thần tộc quan, thường đến chỗ Phật cung kính lễ bái, thừa sự cúng dường, làm Sát-đế-lợi, Bà-la-môn v.v... đến chỗ Phật cung kính lễ bái, thừa sự cúng dường. Như vậy, trải qua vô lượng vô số trăm ngàn vạn ức kiếp thân cận chư Phật, trồng nhiều cội đức, tích tập tuệ giác vô thượng.

Này A-nan! Khi Bí-sô Tác Pháp hành hạnh Bồ-tát, trong miệng thường phát ra mùi thơm chiên-dàn. Các lỗ chân lông trên thân phát ra mùi thơm hoa Uú-bát-la. Mùi thơm ấy tỏa khắp vô lượng vô biên bất khả tư nghị hằng triệu trăm ngàn do-tuần. Chúng hữu tình nghe mùi thơm này đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này A-nan! Khi Bí-sô Tác Pháp hành hạnh Bồ-tát, sắc tướng đoan nghiêm, đầy đủ ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp, lại dùng tất cả châu báu trang nghiêm hai tay. Trong tay thường xuất ra tất cả y phục, tất cả thức ăn, tất cả cờ phướn, tất cả lọng báu, tất cả âm nhạc,

cho đến tất cả vật cần dùng tối thượng, làm an lạc lợi ích cho tất cả chúng sinh, khiến họ phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bấy giờ, Tôn giả A-nan nghe Phật dạy về hạnh Bồ-tát của Bí-sô Tác Pháp xong, thưa:

–Bạch Thế Tôn! Bí-sô Tác Pháp là Phật quá khứ, Phật vị lai hay Phật hiện tại?

Đức Thế Tôn bảo:

–Phật Như Lai đó không từ đâu đến, chẳng đi về đâu, không sinh không diệt, chẳng quá khứ, hiện tại hay vị lai, chỉ vì đáp đền hạnh nguyệt độ sinh mà thôi.

Hiện tại ở phương Tây, cách cõi Diêm-phù-đề trăm ngàn ức triệu cõi nước, có thế giới tên Cực lạc, Phật hiệu Vô Lượng Thọ, thành Phật đến nay đã hơn mười kiếp, đang thuyết pháp cho vô lượng vô số Đại Bồ-tát và vô lượng vô số chúng Thanh văn đang cung kính vây quanh Phật. Ánh sáng của Phật đó chiếu khắp phương Đông hằng hà sa số trăm ngàn ức triệu cõi Phật không thể đo lường. Như thế, các phương Nam, Tây, Bắc, bốn góc, trên, dưới cũng giống như vậy.

Này A-nan! Phật Vô Lượng Thọ hóa ánh sáng tròn đầy, hoặc một do-tuần, hai do-tuần, ba do-tuần, hoặc trăm do-tuần, ngàn do-tuần, trăm ngàn do-tuần, hoặc trăm ngàn ức triệu do-tuần, cho đến sáng đầy khắp vô lượng vô biên vô số cõi Phật.

Này A-nan! Ánh sáng đó có tên là ánh sáng Vô lượng, ánh sáng Vô ngại, ánh sáng Thường chiếu, ánh sáng Không trụ, ánh sáng Lợi ích, ánh sáng Ái lạc, ánh sáng An ổn, ánh sáng Giải thoát, ánh sáng không gì bằng, ánh sáng chẳng nghĩ bàn, ánh sáng sáng hơn cả nhật nguyệt, ánh sáng làm lu mờ tất cả ánh sáng thế gian, ánh sáng Vô cầu thanh tịnh v.v... Ánh sáng như vậy chiếu khắp tất cả thế giới mươi phương. Hàng trời, rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, nhân, phi nhân được thấy ánh sáng này phát tâm Bồ-đề, đạt lợi ích an vui.

Đức Phật bảo A-nan:

–Nếu Ta nói về công đức, lợi ích của ánh sáng này trong suốt một kiếp cũng không hết được.

Này A-nan! Như Lai Vô Lượng Thọ có trăm ngàn, vạn, mươi vạn, một trăm vạn, một ức, trăm ức, ngàn ức, số khẩn-ca-la, số tần-bà-

la, số na-do-tha, số a-do-tha, số tỳ-bà-a, số phê-bà-na, số nan-già, số a-tăng-kỳ, số thập a-tăng-kỳ, số trăm a-tăng-kỳ, số ngàn a-tăng-kỳ, số trăm ngàn a-tăng-kỳ, số a-ma-nhĩ-dã, số bất khả tư nghì chúng Thanh văn. Vô lượng vô số chúng Thanh văn như vậy, dùng thí dụ, toán số để tính đếm cũng không thể tính được.

Này A-nan! Đại Mục-kiền-liên thần thông số một, có thể trong một ngày một đêm biết được có bao nhiêu đồng nam đồng nữ trong ba ngàn đại thiên thế giới. Giả sử sức thần thông của trăm ngàn ức Thanh văn đều như Mục-kiền-liên và mỗi một Thanh văn thọ trăm ngàn ức triệu tuổi, và sử dụng hết số tuổi thọ ấy để đếm số Thanh văn của cõi Phật kia thì không được một phần trong trăm phần Thanh văn ở cõi Phật kia.

Này A-nan! Ví như biển cả sâu tám vạn bốn ngàn do-tuần, rộng vô biên, giả sử có người lấy một sợi lông phân ra làm trăm ức phần nhỏ như vi trần, lấy một phần lông nhỏ như vi trần đó nhúng vào trong nước biển và lượng nước dính trên phần sợi lông đó, theo ý ông thì sao? Lượng nước trên sợi lông đó nhiều hay nước trong biển nhiều?

Tôn giả A-nan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nước dính theo sợi lông vi trần không bằng một nửa phần nước trên sợi lông nhỏ nhất, còn nước biển thì nhiều vô lượng.

Đức Phật bảo A-nan:

–Chúng Thanh văn nhiều như Mục-kiền-liên, đếm hết tuổi thọ của họ mà đếm thì số biết được bằng nước trên đầu bụi lông, còn số chưa biết nhiều như nước trong biển cả. Như vậy Phật Vô Lượng Thọ có chúng đệ tử Thanh văn nhiều vô lượng, không thể tính đếm được. Cõi nước của Phật giàu có vô cùng và mọi người chỉ biết hưởng an vui, không có các khổ, không có quả báo của cõi địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, Diêm-ma-la và tám nạn; chỉ có chúng Thanh văn và Đại Bồ-tát thanh tịnh mà thôi.

Này A-nan! Cõi Phật Vô Lượng Thọ có nhiều loại trù báu dùng trăm ngàn châu báu để trang nghiêm như: trù vàng, trù bạc, trù lưu ly, trù pha lê, trù trân châu, trù xa cừ, trù mã não. Có trù do hai thứ báu: vàng bạc hợp thành; trù ba thứ báu: vàng, bạc, lưu ly; trù bốn thứ báu: vàng, bạc, lưu ly, pha lê; trù năm thứ báu: vàng, bạc, lưu ly, pha lê,

trân châu; trụ sáu thứ báu: vàng, bạc, lưu ly, pha lê, trân châu, xa cừ; trụ bảy thứ báu: vàng, bạc, lưu ly, pha lê, trân châu, xa cừ, mã não.

Này A-nan! Cõi Phật Vô Lượng Thọ có nhiều loại cây báu: Có cây gốc, rễ, cành, thân do vàng tạo thành; hoa, lá, quả, hạt do bạch ngân tạo thành. Có cây báu gốc, rễ, cành, thân do bạch ngân tạo thành; hoa, lá, quả, hạt do lưu ly tạo thành. Có cây báu gốc, rễ, cành, thân do lưu ly tạo thành; hoa, lá, quả, hạt do pha lê tạo thành. Có cây báu gốc, rễ, cành, thân do pha lê tạo thành; hoa, lá, quả, hạt do trân châu tạo thành. Có cây báu gốc, rễ, cành, thân do trân châu tạo thành; hoa, lá, quả, hạt do xa cừ tạo thành. Có cây báu gốc, rễ, cành, thân do xa cừ tạo thành; hoa, lá, quả, hạt do lưu ly tạo thành. Có cây báu gốc, rễ, cành, thân do mã não tạo thành; hoa, lá, quả, hạt do vàng tạo thành. Có cây báu gốc bằng vàng, thân bằng bạch ngân, cành bằng lưu ly, ngọn bằng pha lê, lá bằng trân châu, hoa bằng xà cừ, quả bằng mã não. Có cây báu gốc bằng bạch ngân, thân bằng lưu ly, cành bằng pha lê, ngọn bằng chân châu, lá bằng xa cừ, hoa bằng mã não, quả bằng vàng. Có cây báu gốc bằng lưu ly, thân bằng pha lê, cành bằng chân châu, ngọn bằng xa cừ, lá bằng mã não, hoa bằng vàng, quả bằng bạch ngân. Có cây báu gốc bằng pha lê, thân bằng chân châu, cành bằng xa cừ, ngọn bằng mã não, lá bằng vàng, hoa bằng bạch ngân, quả bằng lưu ly. Có cây báu gốc bằng chân châu, thân bằng xa cừ, cành bằng mã não, ngọn bằng vàng, lá bằng bạch ngân, hoa bằng pha lê, quả bằng pha lê. Có cây báu gốc bằng xa cừ, thân bằng mã não, cành bằng vàng, ngọn bằng bạch ngân, lá bằng lưu ly, hoa bằng pha lê, quả bằng chân châu. Có cây báu gốc bằng mã não, thân bằng vàng, cành bằng bạch ngân, ngọn bằng lưu ly, lá bằng pha lê, hoa bằng chân châu, quả bằng xa cừ.

Thế giới Cực lạc này, những hàng cây đều bằng báu tạo thành.

Này A-nan! Cõi Phật Vô Lượng Thọ sạch sẽ trang nghiêm, rộng rãi, bằng phẳng, không có gò nổng, hầm hố, gai gốc, cát, đá, đất, sạn và các núi như: núi đen, núi tuyết, núi báu, núi vàng, núi Tu-di, núi Thiết Vi, núi Đại Thiết Vi mà chỉ có vàng ròng thay cho đất.

Tôn giả A-nan nghe lời Phật dạy, thưa:

–Bạch Thế Tôn! Trời Tứ Đại Thiên Vương, trời Dao-lợi đều

nương vào núi chúa Tu-di, vậy thì trời Dạ-ma phải nương vào đâu?

Đức Phật bảo A-nan:

–Trời Dạ-ma, Đâu-suất, cho đến cõi Sắc, Vô sắc tất cả các trời đều nương vào hư không mà trụ.

Tôn giả A-nan bạch Phật:

–Cõi hư không rỗng không, làm sao trụ được? Nghiệp nhân quả báo không thể nghĩ bàn.

Đức Phật bảo A-nan:

–Quả báo thân của ông cũng không thể nghĩ bàn. Nghiệp báo của chúng sinh cũng không thể nghĩ bàn. Thánh lực của chư Phật không thể nghĩ bàn. Cõi Phật Vô Lượng Thọ tuy không có biển cả nhưng có sông, suối chảy giao nhau khắp nơi. Dòng nước ấy rộng mươi do-tuần, hai mươi do-tuần, ba mươi do-tuần, cho đến trăm ngàn do-tuần. Nước sâu mươi hai do-tuần, trong vắt và có đủ tám công đức, phát ra âm thanh vi diệu, giống như trăm ngàn vạn loại tiếng âm nhạc vang khắp các cõi Phật. Tất cả chúng sinh nghe được âm thanh này cảm thấy rất vui vẻ, an lạc. Hai bên bờ của dòng nước có vô số cây thơm chiên-đàn, cây trái cát tường, hoa cỏ luôn thơm ngát, tỏa chiếu ánh sáng lấp lánh. Nếu chúng sinh ở cõi đó lội qua dòng nước này, muốn nước đến chân hay đến gối, cho đến muốn đến cổ hoặc muốn nước lạnh hay ấm, nước chảy nhanh hay chảy chậm thì nhất nhất dòng nước ấy đều theo ý của chúng sinh mà làm cho cảm nhận được sự an lạc. Trong dòng nước ấy phát ra nhiều loại âm thanh như tiếng Phật, tiếng Pháp, tiếng Tăng, tiếng chỉ quán, tiếng vô tánh, tiếng Ba-la-mật, tiếng lực, tiếng vô úy, tiếng thông đạt, tiếng vô hành, tiếng vô sinh, tiếng vô diệt, tiếng tịch tĩnh, tiếng đại từ, tiếng đại bi, tiếng hỷ xả, tiếng quán đảnh... phát ra nhiều loại âm thanh vi diệu như vậy. Chúng sinh được nghe những âm thanh này rồi sẽ phát tâm thanh tịnh, không còn những sự phân biệt, chánh trực bình đẳng, thành thực thiện căn, tâm vĩnh viễn không bao giờ lui sụt, tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Những chúng sinh nào sinh vào cõi Phật Vô Lượng Thọ sẽ không nghe tiếng địa ngục, tiếng ngạ quỷ, tiếng súc sinh, tiếng Dạ-xoa, tiếng đấu tranh, tiếng hung ác, tiếng lười惰 đôi chiều, tiếng sát sinh, tiếng trộm cắp và tất cả những xấu xa. Họ có sắc tướng xinh đẹp, phước đức vô lượng, trí tuệ sáng suốt, thần thông tự tại. Lầu gác, cung

điện, vườn rừng, ao hồ, y phục, đồ nầm của họ giống như cõi trời Tha Hóa Tự Tại. Tất cả đều là những đồ dùng thích ý, phong phú, tốt nhất.

Này A-nan! Chúng sinh ở cõi Cực lạc khi họ nghĩ đến những đóa hoa thơm, muôn cúng dường chư Phật, tức thời hoa thơm, anh lạc, hương bột, hương thoả, cờ phướn, lọng báu và những âm nhạc tùy theo ý họ mà có đầy đủ trong cõi Phật. Nếu họ nghĩ đến thực phẩm, thuốc thang, y phục, đồ nầm, mũ nón, hoa tai, chân châu, lưỡi báu v.v... tùy theo ý nghĩ, những vật đó sẽ đến khắp nơi trong cõi nước. Nếu họ nghĩ đến ngọc báu ma-ni v.v... để trang hoàng cung điện, lầu gác, nhà cửa, phòng ốc, hoặc lớn hay nhỏ, cao hay thấp... khi nghĩ như vậy, mọi vật sẽ hiện ra trước mắt đầy đủ như ý.

Này A-nan! Ví như người có ít của báu, đem sánh với vua Sát-đế-lợi thọ quán đảnh có đầy oai thế thì không đáng kể. Còn Sát-đế-lợi mà sánh với trời Đế thích, thì oai thế không đáng kể. Trời Đế thích so sánh với trời Tha Hóa Tự Tại... và cõi Sắc hay Vô sắc so với cõi nước Cực lạc của Như Lai Vô Lượng Thọ đều không đáng kể. Thế nên công đức trang nghiêm cõi Cực lạc không thể bàn.

Này A-nan! Ở cõi Cực lạc mỗi khi ăn thì gió thơm tự nổi dậy thổi lay cây báu, cây chạm vào nhau phát ra âm thanh vi diệu, giảng nói các Ba-la-mật, khổ, không, vô thường, vô ngã. Gió lại thổi vào cây cho hoa rụng trên mặt đất đầy khắp cõi Phật cao đến bảy người, bằng phẳng, trang nghiêm, mềm mại, sáng sạch. Người đi qua lại chỉ cần bước thật nhẹ, đất đã lún sâu bốn ngón tay như Ca-lân năm ấm chạm vào thân an lạc. Sau bữa ăn, các hoa báu đó ẩn vào đất, không thấy nữa. Một thoáng sau, gió lại nổi lên thổi vào cây làm rụng hoa đầy khắp trên mặt đất như trước. Đầu đêm, cuối đêm cũng như vậy.

Này A-nan! Cõi Cực lạc không có tối tăm, không có sao sáng, không có mặt trời, mặt trăng, không có ngày đêm, không có lấy hay bỏ, không có phân biệt, thuần nhất không xen tạp, chỉ có cảm nhận an lạc tối thượng và thanh tịnh. Người nam hoặc người nữ nào hoặc đã sinh hoặc sẽ sinh vào cõi Cực lạc thì người đó chắc chắn chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì sao? Vì trong cõi ấy không có ba lỗi lầm: Một là tâm không hư vọng. Hai là vị không lui sụt. Ba là thiện không mất đi.

Này A-nan! Phương Đông có hằng hà sa số thế giới, chư Phật

Như Lai đang biểu lộ tướng lưỡi rộng dài, phóng vô lượng ánh sáng và nói lời thành thật ca ngợi công đức không thể nghĩ bàn của Phật Vô Lượng Thọ.

Phương Nam cũng có hằng hà sa số thế giới, chư Phật Như Lai đang biểu lộ tướng lưỡi rộng dài, phóng vô lượng ánh sáng và nói lời thành thật, ca ngợi công đức không thể nghĩ bàn của Phật Vô Lượng Thọ.

Phương Tây cũng có hằng hà sa số thế giới, chư Phật Như Lai đang biểu lộ tướng lưỡi rộng dài, phóng vô lượng ánh sáng và nói lời thành thật, ca ngợi công đức không thể nghĩ bàn của Phật Vô Lượng Thọ.

Phương Bắc cũng có hằng hà sa số thế giới, chư Phật Như Lai đang biểu lộ tướng lưỡi rộng dài, phóng vô lượng ánh sáng và nói lời thành thật, ca ngợi công đức không thể nghĩ bàn của Phật Vô Lượng Thọ.

Như vậy, bốn góc, trên, dưới cũng có hằng hà sa số thế giới, chư Phật Như Lai đang biểu lộ tướng lưỡi rộng dài, phóng vô lượng ánh sáng và nói lời thành thật, ca ngợi công đức không thể nghĩ bàn của Phật Vô Lượng Thọ.

Này A-nan! Vì sao chư Phật có sự biểu lộ như vậy? Vì chư Phật muốn làm cho chúng sinh được nghe danh hiệu của Đức Phật đó, khiến họ phát tâm thanh tịnh, nhớ nghĩ thọ trì, quy y, cúng dường, cầu sinh vào cõi Cực lạc. Những người đó sau khi chết đều được sinh sang thế giới Cực lạc, không thoái chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này A-nan! Nếu thiện nam, thiện nữ nào nghe được kinh này mà hết lòng thọ trì, đọc tụng, ghi chép, cúng dường, ngày đêm liên tục cầu sinh cõi Cực lạc thì người đó đến phút lâm chung được Như Lai Vô Lượng Thọ cùng các Thánh chúng hiện ngay trước mặt. Chỉ trong thoáng chốc, người đó được sinh sang thế giới Cực lạc, không thoái chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này A-nan! Thiện nam, thiện nữ nào đã phát tâm Bồ-đề, giữ giới thật bền chắc không phạm, làm nhiều lợi ích cho chúng hữu tình, thiện căn đã tạo đều ban bố cho mọi loài, làm cho họ được an lạc, nhớ nghĩ đến Như Lai Vô Lượng Thọ và cõi Cực lạc ở phương Tây, thì

người đó khi chết được nhiều sắc tướng trang nghiêm như Phật, sinh trong cõi báu có Hiền Thánh vây quanh, nhanh chóng được nghe pháp, vĩnh viễn không thoái chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này A-nan! Thiện nam, thiện nữ nào phát mười loại tâm: Một là không trộm cắp. Hai là không sát sinh. Ba là không dâm dục. Bốn là không nói dối. Năm là không nói thêu dệt. Sáu là không nói lời hung ác. Bảy là không nói lưỡi đôi chiều. Tám là không tham. Chín là không sân. Mười là không si. Ngày đêm luôn tư duy Phật Vô Lượng Thọ và thế giới Cực lạc với nhiều loại công đức, nhiều thứ trang nghiêm như thế, chí tâm quy y đánh lẽ cúng dường, thì người này khi lâm chung tâm không kinh sợ, không điên đảo, tức thời được sinh sang cõi Cực lạc, có vô lượng vô số chư Phật Thế Tôn đang ca ngợi tán thán công đức danh hiệu Phật Vô Lượng Thọ. Nghe pháp âm này rồi, người đó vĩnh viễn không còn thoái chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.



KINH ĐẠI THÙA VÔ LUỢNG THỌ TRANG NGHIÊM

QUYẾN HẠ

Này A-nan! Hằng hà sa số cõi nước ở phương Đông, trong mỗi cõi có vô lượng vô số Đại Bồ-tát cùng vô lượng vô số chúng Thanh văn đem các hương hoa, cờ phướn, lọng báu để cúng dường Phật Vô Lượng Thọ ở thế giới Cực lạc.

Hằng hà sa số cõi nước ở phương Nam, trong mỗi cõi có vô lượng vô số Đại Bồ-tát cùng vô lượng vô số chúng Thanh văn đem các hương hoa, cờ phướn, lọng báu để cúng dường Phật Vô Lượng Thọ ở thế giới Cực lạc.

Hằng hà sa số cõi nước ở phương Tây, trong mỗi cõi có vô lượng vô số Đại Bồ-tát cùng vô lượng vô số chúng Thanh văn đem các hương hoa, cờ phướn, lọng báu để cúng dường Phật Vô Lượng Thọ ở thế giới Cực lạc.

Hằng hà sa số cõi nước ở phương Bắc, trong mỗi cõi có vô lượng vô số Đại Bồ-tát cùng vô lượng vô số chúng Thanh văn đem các hương hoa, cờ phướn, lọng báu để cúng dường Phật Vô Lượng Thọ ở thế giới Cực lạc.

Bốn phương góc, trên, dưới cũng như vậy, chư Đại Bồ-tát và Thanh văn đều đánh lễ dưới chân Phật và ca ngợi công đức trang nghiêm thế giới Cực lạc.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ tụng:

*Hằng hà sa thế giới phương Đông
 Trong mỗi một cõi vô số lượng
 Bồ-tát, Thanh văn phát thảng tâm
 Dem những hương hoa và lọng quý
 Đến để trang nghiêm cõi nước Phật
 Cúng dường Như Lai Vô Lượng Thọ*

Xong rồi kính lẽ và xưng tán
Tôi thăng hi hữu đại phước điền
Như thế phương Tây và phương Bắc
Bốn góc thượng hạ hằng sa cõi
Thanh văn, Bồ-tát số không cùng
Đều đem hoa hương đến cúng dường
Đảnh lẽ nhiều quanh lòng kính ngưỡng
Ca ngợi Như Lai nguyện sâu xa
Chứa nhiều công đức trang nghiêm khắp
Cõi Cực lạc vô lượng vô biên
Thế giới chư Phật tuy tốt đẹp
Không bằng thế giới Như Lai này
Và đem hoa trời cúng dường Phật
Hoa tỏa hư không thành tán rộng
Rộng lớn mênh mông trăm do-tuần
Sắc tướng trang nghiêm không thể sánh
Phủ che cõi báu Đức Như Lai
Ai nấy cùng vui sinh hoan hỷ
Từ nơi quá khứ trăm ngàn kiếp
Tích tập vô lượng các thiện căn
Giữ bỏ thân luân hồi ba cõi
Khiến đến cõi thanh tịnh giải thoát
Bấy giờ Đức Phật Vô Lượng Thọ
Giáo hóa phương khác tâm Bồ-tát
Thần thông ẩn mật phóng hào quang
Sáng từ miệng Phật ra muôn cõi
Ba mươi sáu ức na-do-tha
Chiếu khắp câu-chi ngàn cõi Phật
Tỏa sáng nhân thiên như vậy rồi
Tức nhập trên đỉnh tóc Như Lai
Tất cả chúng sinh trong lúc ấy
Khen ánh sáng Phật chưa từng có
Mỗi mỗi đều phát tâm Bồ-đề
Nguyện rời khổ lụy lên bờ giác.

Đức Thế Tôn nói kệ xong, lúc đó trong chúng hội có Bồ-tát

Quán Tự Tại từ chõ ngồi đứng dậy, chắp tay hướng về Phật thưa: “Bạch Thế Tôn! Nguyên nhân nào mà từ miệng Phật Vô Lượng Thọ phỏng ra vô lượng hào quang tỏa chiếu các cõi Phật? Kính xin Thế Tôn thị hiện phƯƠNG TIỆN GIẢNG nói để cho các chúng sinh và Bồ-tát ở phƯƠNG KHÁC được nghe lời Thế Tôn mà sinh tâm hi hữu, đối với đạo quả giác ngộ chí ưa thích mong cầu hướng đến, nhập vị bất thoái”.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Bồ-tát Quán Tự Tại: “Ông hãy lắng nghe, Ta sẽ nói cho ông rõ: Đức Phật Như Lai đó vào thời quá khứ vô lượng vô biên vô số kiếp trước, khi còn là Bồ-tát, đã phát đại nguyện: Vị lai sau khi ta thành Chánh giác có vô lượng chúng sinh trong mười phƯƠNG THẾ GIỚI mà được nghe danh hiệu của ta hoặc là đánh lẽ, nhớ nghĩ, hoặc ca ngợi, quy y, hoặc cúng dường hương hoa. Những chúng sinh đó sẽ chóng sinh vào cõi ta và thấy ánh sáng này liền được giải thoát. Nếu các Bồ-tát thấy ánh sáng này liền được thọ kí chứng quả vị bất thoái, tay cầm hoa hương và những vật cúng dường, đến cõi vô biên thanh tịnh nơi mươi phƯƠNG, cúng dường chư Phật và làm Phật sự tăng thêm công đức. Chỉ trong thời gian ngắn trở về bản quốc, thọ hưởng nhiều an lạc. Thế nên hào quang nhập vào đinh Phật”.

Này A-nan! Phật Vô Lượng Thọ Ứng Chánh Đẳng Giác có cây Bồ-đề cao một ngàn sáu trăm do-tuần, bốn phía cành lá rộng trăm do-tuần, rễ bám vào đất năm trăm do-tuần, hoa quả tươi tốt tạo thành vô lượng trăm ngàn sắc màu châu báu. Trên cây Bồ-đề lại có báu ma-ni Nguyệt quang, báu ma-ni Đế thích, báu ma-ni Như ý, báu ma-ni Trì-hải, báu ma-ni Đại lục, báu ma-ni Sa-tất-đế-ca, anh lạc Ái bảo, anh lạc Đại lục bảo, anh lạc Hồng chân châu, anh lạc Thanh chân châu và vàng bạc, kim cương v.v... rất nhiều vật trang nghiêm.

Này A-nan! Mỗi buổi sáng, gió thơm tự thổi vào cây báu này, hàng cây va chạm nhau phát ra âm thanh vi diệu. Thanh âm ấy vang khắp vô lượng thế giới, chúng sinh nào được nghe sẽ khỏi những bệnh về tai, cho đến thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Chúng sinh nào được thấy cây này, mãi đến khi thành Phật, trong suốt thời gian ấy không sinh bệnh về mắt. Chúng sinh nào ngủi được mùi thơm cây này, mãi cho đến ngày thành Phật, trong suốt thời gian ấy không sinh bệnh về mũi. Chúng sinh nào ăn được quả của cây này, mãi cho đến ngày thành Phật, trong suốt thời gian ấy lưỡi hoàn toàn không

bệnh. Chúng sinh nào được ánh sáng của cây chiếu đến, mãi cho đến ngày thành Phật, trong suốt thời gian ấy thân không bị bệnh. Chúng sinh nào quán tướng cây này, mãi cho đến ngày thành Phật, trong suốt thời gian ấy tâm được thanh tịnh, vĩnh viễn xa lìa bệnh phiền não, tham lam v.v...

Đức Phật bảo A-nan:

–Như vậy, hoa trái, cây cỏ nơi cõi Phật làm Phật sự cho chúng sinh, đều nằm trong đại nguyện của Đức Phật đó thời quá khứ.

Này A-nan! Trong cõi Phật Vô Lượng Thọ có tất cả Đại Bồ-tát đời hiện tại và vị lai, còn một đời nữa sẽ đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác; ngoại trừ Bồ-tát nào vì đã phát nguyện đời trước nêu vào cõi sinh tử, rống lên tiếng rống sư tử oai hùng mang lại lợi ích cho chúng hữu tình, thì Ta để cho họ tùy ý làm Phật sự.

Này A-nan! Tất cả Bồ-tát và chúng Thanh văn trong cõi Phật Vô Lượng Thọ đều có thân tướng tốt đẹp, chung quanh thân đầy ánh sáng rực rỡ chiếu khắp trăm ngàn do-tuần. Có hai Bồ-tát ánh sáng nơi thân họ đều tỏa chiếu đến ba ngàn đại thiên thế giới.

Tôn giả A-nan bạch Phật:

–Tên của hai vị Bồ-tát thân tràn đầy ánh sáng ấy là gì?

Đức Phật bảo A-nan:

–Bồ-tát thứ nhất tên Quán Tự Tại, Bồ-tát thứ hai tên Đại Tình Tấn. Cả hai hiện đang làm nhiều lợi lạc cho chúng sinh nơi cõi này, và sau khi mất họ sẽ sinh sang cõi Cực lạc.

Này A-nan! Tất cả Bồ-tát trong cõi Cực lạc có đầy đủ tướng tốt, dung mạo nhu hòa, thiền định trí tuệ thông đạt vô ngại, thân thông oai đức đều viên mãn. Họ thâm nhập pháp môn đắc nhẫn Vô sinh, biết rõ một cách rốt ráo bí tàng của chư Phật. Thân tâm dịu dàng, điều phục các căn, an trú Niết-bàn Đại thừa vắng lặng. Không huân tập ngoại duyên mà thâm nhập trí tuệ chân chánh. Nương theo sự thực hành bảy giác chi, tám thánh đạo của Phật mà tu hành. Năm loại mắt chiếu sáng điều chân, rõ thông điều tục, biện tài Tổng trì tự tại vô ngại. Hiểu rõ phương tiện vô biên ở thế gian, chỉ nói những lời chắc thật thấm đậm nghĩa lý, giải nói chánh pháp cứu độ các hữu tình, xa lìa những sự phân biệt, ba cõi bình đẳng, vô tướng, vô vi, không nhân, không quả, không thủ, không xả, không buộc, không mở, xa lìa diên

đảo, như núi Tu-di vững chắc không lay động. Trí tuệ sáng suốt như ánh sáng mặt trời, mặt trăng, mênh mông như biển cả, xuất ra những vật báu công đức mạnh mẽ như lửa bốc cháy thiêu cùi phiền não. Nhẫn nhục như đất, tất cả bằng phẳng. Trong sạch như nước, tẩy xóa bụi trần. Như hư không vô biên vì tất cả đều không ngăn ngại. Như hoa sen vươn lên khỏi nước, tách rời tất cả bùn nhơ. Như tiếng sấm rền phát ra pháp âm. Như mây dày đặc làm rơi mưa pháp. Như gió lay cây nảy mầm Bồ-đề. Như tiếng trâu chúa khác với bầy trâu. Như voi chúa oai hùng khó có thể lường được. Như ngựa thuần thực, cõi không bị té. Như sư tử ngồi, không còn sợ hãi. Như cây Ni-câu có bóng râm lớn. Như núi Tu-di tám ngọn gió không động. Như chày kim cang phá tan núi tà. Như thân Phạm vương sinh ra Phạm chúng. Như chim cánh vàng ăn thịt rồng độc. Như chim trong không, chẳng có chỗ trú. Như quán từ bi pháp giới bình đẳng v.v... Những Bồ-tát như vậy đầy khắp cõi nước. Họ thổi loa pháp, dựng cờ pháp, đánh trống pháp, thắp đèn pháp, xa lìa lối, trong sạch, không mê không lầm, trong tay sinh ra vòng hoa, chuỗi ngọc, hương bột, hương thoa và tất cả vật cúng dường, đem đến trăm ngàn ức triệu cõi nước để cúng dường chư Phật. Đặc biệt trong tay sinh hoa báu, đem tung vào hư không hóa thành lọng báu rộng mươi do-tuần hoặc hai mươi do-tuần, cho đến trăm ngàn do-tuần, cùng khắp các cõi Phật. Trong giây lát trở về nước mình, không còn ái dục, không đắm trước, không thủ, không xả, thân tâm vắng lặng.

Đức Phật bảo A-nan:

–Những Bồ-tát này trong cõi ngũ trước của Ta không có. Trải qua trăm ngàn ức kiếp nói cũng không hết được.

Đức Phật bảo A-nan:

–Các Đại Bồ-tát hiện đang ở trong cõi nước Ta đã từng gieo trồng các cội đức và cúng dường vô lượng chư Phật, sau khi qua đời đều được sinh sang thế giới Cực lạc. Này A-nan! Ông hãy đứng lên chắp tay hướng về phía Tây mà đánh lễ.

Bấy giờ, Tôn giả A-nan từ chỗ ngồi đứng dậy, chắp tay hướng về phía Tây, đang lúc đánh lễ, bỗng nhiên trông thấy thế giới Cực lạc và Phật Vô Lượng Thọ với dung mạo quảng đại, sắc tướng đoan nghiêm như núi vàng ròng và nghe chư Phật Như Lai trong mươi phương thế

giới tuyên dương ca ngợi vô lượng công đức của Phật Vô Lượng Thọ.

Tôn giả A-nan bạch Phật:

–Cõi Phật Vô Lượng Thọ thanh tịnh chưa từng có, con cũng nguyện được sinh sang cõi kia.

Đức Thế Tôn bảo:

–Các Đại Bồ-tát được sinh trong cõi Cực lạc đã từng gieo trồng các cội đức và thân cận vô lượng chư Phật. Nếu ông muốn sinh sang cõi ấy thì phải nêu nhất tâm quy y chiêm ngưỡng Đức Phật ở cõi đó.

Đức Thế Tôn đang nói lời này thì từ nơi lòng bàn tay Phật Vô Lượng Thọ phóng ra vô lượng hào quang, chiếu đến trăm ngàn ức triệu cõi nước ở phương Đông. Nơi thế giới này có núi đen, núi tuyết, núi vàng, núi báu, núi Mục-chân-lân-đà, núi Đại Mục-chân-lân-đà, núi Tu-di, núi Thiết Vi, núi Đại Thiết Vi, biển cả, sông ngòi, núi rừng, cây cổ và cung điện, trời, người. Hào quang ấy chiếu soi tất cả cảnh giới, ai cũng trông thấy, ví như mặt trời mọc chiếu sáng khắp thế gian cũng như vậy.

Bấy giờ, trong chúng hội các Bí-sô, Bí-sô-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, trời, rồng, Được xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, nhân và phi nhân đều thấy muôn vàn sự trang nghiêm nơi thế giới Cực lạc và thấy Như Lai Vô Lượng Thọ, có Thanh văn, Bồ-tát cung kính vây quanh, ví như núi chúa Tu-di vượt lên biển cả.

Khi ấy, thế giới Cực lạc ở tận phương Tây, cách xa trăm ngàn ức triệu cõi nước, nhờ oai lực Phật mà thấy như đang ở trước mặt, và thấy cả cõi nước đó sạch sẽ, bằng phẳng. Ví như mặt biển, không có gò nổ, núi non hiểm trở hay cây cổ và những thứ nhơ bẩn. Ở đó chỉ có các thứ châu báu dùng để trang nghiêm và cùng Hiền Thánh ở.

Này A-nan! Phật Vô Lượng Thọ ở thế giới Cực lạc cùng các Bồ-tát chúng Thanh văn cũng được thấy thân Ta và các Bồ-tát, Thanh văn, chúng trời, người nơi thế giới Ta-bà này.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Bồ-tát Từ Thị:

–Ông có thấy những công đức trang nghiêm nơi thế giới Cực lạc như cung điện, lầu gác, vườn rừng, điện dài, suối chảy, ao hồ chăng? Ngày Từ Thị! Ông có thấy chư Thiên cõi Dục, lên đến trời Sắc Cứu Cảnh mưa các loại hoa thơm đầy khắp cõi Phật để làm trang nghiêm chăng? Ông có thấy Bồ-tát, Thanh văn, chúng Tịnh hạnh làm thanh

âm Phật giảng nói pháp mầu vi diệu, tất cả cõi nước đều được nghe âm thanh đó và đạt nhiều lợi lạc chẳng? Ông có thấy trăm ngàn ức chúng sinh đến ở hư không có cung điện tùy thân chẳng?

Bồ-tát Từ Thị thưa:

–Bạch Thế Tôn! Những điều Phật dạy con đều thấy tất cả. Bạch Thế Tôn! Tại sao ở cõi này chỉ có một loại chúng sinh? Tuy họ cũng tu thiện nhưng không cầu vãng sinh?

Đức Phật bảo Từ Thị:

–Vì các chúng sinh này trí tuệ nồng cạn, nhỏ hẹp cho rằng phuơng Tây không bằng cõi trời, do đó mà họ không ưa thích nên không cầu sinh Cực lạc.

Bồ-tát Từ Thị bạch Phật:

–Những chúng sinh này phân biệt sai lầm, vì không cầu sinh sang cõi Phật thì làm sao thoát khỏi luân hồi?

Đức Phật bảo Từ Thị:

–Trong nước Cực lạc có sinh bằng bào thai không?

Bồ-tát Từ Thị thưa:

–Thưa không, bạch Thế Tôn! Vì người nào sinh trong cõi nước đó ví như chư Thiên nơi cõi Dục, sống trong cung điện năm trăm do-tuần, sinh hoạt tự tại thì làm sao có sự sinh bằng bào thai? Bạch Thế Tôn! Chúng sinh ở cõi này vì nguyên nhân nào mà sinh nơi bào thai?

Đức Phật bảo Từ Thị:

–Những chúng sinh ở cõi này tuy trồng thiện căn nhưng không thể ly tưống, không cầu trí tuệ Phật mà sinh phân biệt sai lầm, đắm trước niềm vui ở đời và phước báo của cõi người. Thế nên họ sinh nơi bào thai. Có những chúng sinh nào dùng trí tuệ vô tưống, trồng các cội đức, thân tâm thanh tịnh, xa lìa sự phân biệt, cầu sinh cõi tịnh và hướng đến đạo quả giác ngộ của Phật, những người này khi chết, trong khoảng sát-na đã ở nơi cõi tịnh của Phật, thân tưống đầy đủ và ngồi trên hoa sen báu thì làm sao có sự sinh nơi bào thai.

Này Từ Thị! Ông có thấy những kẻ ngu si không trồng thiện căn mà chỉ sử dụng trí thông minh, biện luận của thế gian nên sinh phân biệt sai lầm, càng tăng thêm tâm tà thì làm sao ra khỏi đại nạn sinh tử? Lại có những chúng sinh tuy trồng thiện căn, cúng dường Tam bảo, làm ruộng phước lớn nhưng chấp tướng phân biệt, chân tình sâu nặng

mà cầu thoát khỏi luân hồi thì không bao giờ có thể đạt được.

Ví như vua Sát-đế-lợi được địa vị quán đảnh, mới tạo dựng một nhà ngục lớn, bên trong nhà ngục ấy được trang bị cung điện, nhà cửa, lâu đài, lan can, rèm cửa, giường tủ, ghế ngồi v.v... Tất cả đều được trang hoàng bằng châu báu, đầy đủ tất cả những vật dụng cần dùng như y phục, thực phẩm v.v... Lúc ấy vua Quán đảnh xua đuổi thái tử và nhốt trong ngục. Nhà vua cho tiền bạc, cửa cải, châu báu, gấm vóc, lụa là v.v... tha hồ mà dùng.

Đức Phật bảo Từ Thị:

–Ý ông nghĩ sao? Thái tử đó có vui vẻ không?

Bồ-tát Từ Thị thưa:

–Vua đã không tha tội thì làm sao có thể thoát ra được?

Đức Phật bảo:

–Đúng thế, đúng thế! Các chúng sinh kia tuy tu phước, cúng dường Tam bảo mà lại phân biệt sai lầm, cầu quả báo chốn nhân thiêng. Đến lúc được phước báo, ở chỗ lâu gác cung điện, đầy đủ y phục, đồ nầm, thực phẩm, thuốc thang v.v... tất cả vật cần dùng không thiếu, nhưng vẫn không thể ra khỏi ngục tù trong ba cõi, thường luân chuyển trong luân hồi và không được tự tại. Giả sử cha mẹ, vợ con hay bà con nam nữ muốn cứu thoát thì người ấy vẫn không bao giờ có thể thoát khỏi nghiệp tà kiến. Vua có thể xá tội, đó là trường hợp nếu các chúng sinh chấm dứt phân biệt sai lầm, gieo trồng các gốc thiện, không chấp tướng, không vướng mắc thì sẽ được sinh sang cõi Phật, được giải thoát vĩnh viễn.

Bồ-tát Từ Thị bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Hiện ở thế giới Ta-bà này và các cõi khác có bao nhiêu Đại Bồ-tát được sinh vào thế giới Cực lạc, được gặp Phật Vô Lượng Thọ và thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác?

Đức Phật bảo Từ Thị:

–Thế giới Ta-bà này của Ta có bảy mươi hai ức triệu Đại Bồ-tát, đã từng cúng dường vô lượng chư Phật, gieo trồng nhiều cội đức, sẽ được sinh vào cõi Cực lạc và thân cận cúng dường Phật Vô Lượng Thọ, thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

–Lại nữa, này A-nan! Cõi Phật Nan Nhẫn có mười tám ức triệu Đại Bồ-tát sinh sang thế giới Cực lạc. Cõi Phật Bảo Tạng có chín

mươi ức triệu triệu Đại Bồ-tát sinh sang thế giới Cực lạc. Cõi Phật Hỏa Quang có hai mươi hai ức triệu triệu Đại Bồ-tát sinh sang thế giới Cực lạc. Cõi Phật Vô Lượng Quang có hai mươi lăm ức triệu Đại Bồ-tát sinh sang thế giới Cực lạc. Cõi Phật Thế Đăng có sáu mươi ức triệu Đại Bồ-tát sinh sang thế giới Cực lạc. Cõi Phật Long Thọ có một ngàn bốn trăm Đại Bồ-tát sinh sang thế giới Cực lạc. Cõi Phật Vô Cầu Quang có hai mươi lăm ức triệu Đại Bồ-tát sinh sang thế giới Cực lạc. Cõi Phật Sư Tử có một ngàn tám trăm ức triệu Đại Bồ-tát sinh sang thế giới Cực lạc. Cõi Phật Cát Tường Phong có hai ngàn một trăm ức triệu Đại Bồ-tát sinh sang thế giới Cực lạc. Cõi Phật Nhân Vương có một ngàn ức triệu Đại Bồ-tát sinh sang thế giới Cực lạc. Cõi Phật Hoa Tràng có một ức triệu Đại Bồ-tát sinh sang thế giới Cực lạc. Cõi Phật Quang Minh Vương có mươi hai ức Đại Bồ-tát sinh sang thế giới Cực lạc. Cõi Phật Đắc Vô Úy có sáu mươi chín ức triệu Đại Bồ-tát sinh sang thế giới Cực lạc. Tất cả đều gân gùi cúng dường Phật Vô Lượng Thọ và chẳng bao lâu sẽ thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Đức Phật bảo Từ Thị:

–Công đức trang nghiêm cõi nước Cực lạc như thế, mãn vô lượng kiếp tính toán không thể nói hết. Có những thiện nam, thiện nữ nào được nghe danh hiệu Phật Vô Lượng Thọ mà phát tín tâm, nhất niêm quy y, chiêm ngưỡng, đảnh lễ, phải biết những người này chẳng phải là Tiểu thừa, ở trong giáo pháp của Ta được gọi là đệ tử số một. Nếu có Bí-sô, Bí-sô-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, Thiên, Long, Dược xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, nhân và phi nhân đối với kinh điển này ghi chép, cúng dường, thọ trì, đọc tụng, giảng nói cho người khác, cho đến trong một ngày đêm tư duy về cõi Cực lạc và công đức thân Phật thì những người này sau khi chết liền được sinh sang cõi Cực lạc, thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Từ Thị! Kinh điển này rất sâu xa vi diệu, mang lại lợi ích cho muôn loài. Có chúng sinh nào đối với chánh pháp này mà thọ trì, đọc tụng, ghi chép, cúng dường, thì những người này khi sắp chết, cho dù ở trong ba ngàn đại thiên thế giới ngập đầy lửa lớn, vẫn có thể vượt qua và sinh về thế giới Cực lạc. Những người này thời quá khứ đã từng được Phật thọ ký đạo Bồ-đề, và tất cả Như Lai cùng khen ngợi,

tùy ý thành tựu tuệ giác vô thượng.

Này Từ Thị! Khó thay được gặp Phật ở đời, khó thay được nghe chánh pháp. Hãy làm theo những việc Như Lai đã làm. Nên bảo vệ, giữ gìn kinh này. Luôn làm điều lợi ích cho các loài hữu tình, chớ để chúng sinh bị rơi vào năm đường và trang hoàng thêm chốn địa ngục. Hãy làm cho các hữu tình tu phước thiện, cầu sinh về cõi tịnh.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ:

*Nếu xưa không tu đường phước tuệ
Đời nay chánh pháp khó được nghe
Từng đã cúng đường các Đức Phật
Vì thế các người nghe nghĩa này
Nghe xong thọ trì và ghi chép
Đọc tụng, ngợi khen, giảng, cúng đường
Như vậy nhất tâm cầu cõi tịnh
Quyết định đi qua nước Cực lạc
Giả sử lửa lớn đầy tam thiền
Và nó trang hoàng khắp địa ngục
Các nạn như thế đều vượt khỏi
Nhờ oai đức lực của Như Lai
Công đức lợi lạc của Phật đó
Chư Phật cùng Phật mới tỏ tường
Thanh văn, Duyên giác khắp thế gian
Thần lực của họ làm sao sánh
Giả sử tuổi thọ chúng hữu tình
Thọ mạng trụ vô số ức kiếp
Ca ngợi thân công đức của Phật
Trọn cả cuộc đời khen không hết
Pháp Đại Thánh Pháp Vương đã nói
Lợi ích cho tất cả quần sinh
Nếu người thọ trì và cung kính
Phật bảo người này chính bạn lành.*

Khi Đức Thế Tôn giảng nói thì pháp này có mươi hai ức triệu người được xa lìa trần cầu, đắc pháp nhẫn thanh tịnh, tám trăm Bí-sô lậu tận ý giải, tâm được giải thoát, chúng nhân thiên có hai mươi hai

ức triệu người chứng quả A-na-hàm và có hai mươi lăm người được pháp nhẫn bất thoái, có bốn mươi ức trăm ngàn triệu người phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, gieo trồng các thiện căn, nguyện sinh sang thế giới Cực lạc gặp Phật Vô Lượng Thọ. Hoặc có người sinh đời này hay đời đương lai, khắp cõi nước muời phương mà được gặp Phật Vô Lượng Thọ đều có tám vạn ức triệu người được Phật Nhiên Đăng thọ ký hiệu là Diệu Âm Như Lai, sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Các hữu tình đó đều có nhân duyên đại nguyện kiếp trước với Phật Vô Lượng Thọ, đều được sinh sang thế giới Cực lạc.

Khi Đức Phật dạy những điều này, ba ngàn đại thiên thế giới chấn động sáu cách, trời mưa các loại hoa thơm ngập đến đầu gối. Có những vị trời ở trong hư không trỗi lên âm nhạc tuyệt diệu, phát ra âm thanh làm vui đẹp mọi người, cho đến chư Thiên cõi Sắc đều được nghe và ngợi khen là điều chưa từng có.

Bấy giờ, Tôn giả A-nan và Bồ-tát Từ Thị cùng tám bộ trời, rồng, tất cả đại chúng nghe lời Phật dạy đều rất hoan hỷ, tin tưởng làm theo.

